

I. Học phí

- 1. Học phí học lần đầu của hệ chuẩn thu theo tín chỉ, và sẽ thay đổi từng năm theo Nghị định của chính phủ.
- 2. Học phí học lần đầu của hệ CLC TT23 thu theo niên chế (học kỳ), mức học phí ổn định cho toàn khóa học, được công bố từ đầu khóa học.
- 3. Học phí học lần đầu của chương trình ĐMKTKT thu theo niên chế (học kỳ), mức học phí tăng hàng năm theo Nghị định của Chính phủ và chính sách tự chủ của Trường.
- 4. Quy định về việc nộp học phí tại trường ĐH Công nghệ: LINK
- 5. Học phí học lại, cải thiện, tự chọn tự do tính theo tín chỉ và có thông báo cụ thể cho từng năm học, khác nhau với hệ chuẩn, chương trình CLC TT23 và chương trình ĐMKTKT.
- 6. Định mức học phí năm học 2024-2025: LINK

II. Chế độ chính sách

1. Miễn giảm học phí

- a) Đối tượng được miễn 100% học phí (theo mức trần học phí hệ chuẩn)
- Các đối tượng theo quy định tại Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng. Cụ thể:
- + Điều 3 của Pháp lệnh đã quy định rõ đối tượng hưởng chế độ ưu đãi người có công với cách mạng gồm người có công với cách mạng và thân nhân của người có công với cách mạng, bao gồm cha đẻ, mẹ đẻ, vợ hoặc chồng, con (con đẻ, con nuôi), người có công nuôi liệt sĩ.
- + Người cố công với cách mạng gồm có: (1) Người hoạt động cách mạng trước ngày 01 tháng 01 năm 1945; (2) Người hoạt động cách mạng từ ngày 01 tháng 01 năm 1945 đến ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945; (3) Liệt sĩ; (4) Bà mẹ Việt Nam anh hùng; (5) Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân; (6) Anh hùng Lao động trong thời kỳ kháng chiến; (7) Thương binh, bao gồm cả thương binh loại B được công nhận trước ngày 31 tháng 12 năm 1993; người hưởng chính sách như thương binh; (8) Bệnh binh; (9) Người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học; (10) Người hoạt động cách mạng, kháng chiến, bảo vệ Tổ quốc, làm nghĩa vụ quốc tế bị địch bắt tù, đày; (11) Người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tôc, bảo vê Tổ quốc, làm nghĩa vụ quốc tế; (12) Người có công giúp đỡ cách mạng.
- Sinh viên bi khuyết tât.
- Sinh viên từ 16 đến 22 tuổi, hiện đang học đại học văn bằng thứ nhất thuộc đối tượng được hưởng trợ cấp hàng tháng theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 5 Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/03/2021 của Chính phủ về chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội.
- Sinh viên là người dân tộc thiểu số có cha hoặc mẹ hoặc cả cha và mẹ hoặc ông bà (trong trường hợp ở với ông bà) thuộc hộ nghèo và hộ cân nghèo theo quy đinh của Thủ tướng Chính phủ;
- Sinh viên là người dân tộc thiểu số rất ít người quy định tại khoản 1 Điều 2 Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số rất ít người ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn hoặc đặc biệt khó khăn theo quy định hiện hành của cơ quan có thẩm quyền.
 - + Cụ thể là sinh viên thuộc một trong 16 dân tộc có số dân dưới 10.000 người sau gọi là dân tộc thiểu số rất ít người: Cống, Mảng, Pu Péo, Si La, Cờ Lao, Bố Y, La Ha, Ngái, Chứt, Ở Đu, Brâu, Rơ Măm, Lô Lô, Lự, Pà Thẻn, La Hủ.
- Sinh viên thuộc các đối tương của các chương trình, đề án được miễn học phí theo quy định của Chính phủ.
- b) Đối tượng được giảm 70% học phí (theo mức trần học phí hệ chuẩn)
- Sinh viên là người dân tộc thiểu số (ngoài đối tượng dân tộc thiểu số rất ít người) ở thôn/bản đặc biệt khó khăn, xã khu vực III vùng dân tộc và miền núi, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển hải đảo theo quy định của cơ quan có thẩm quyền.
- c) Đối tượng được giảm 50% học phí (theo mức trần học phí hệ chuẩn)
- Sinh viên là con cán bộ, công chức, viên chức, công nhân mà cha hoặc mẹ bị tai nạn lao động hoặc mắc bệnh nghề nghiệp, được hưởng trợ cấp thường xuyên.

2. Trợ cấp xã hội

Các đối tượng được nhận trợ cấp xã hội:

- Sinh viên là người dân tộc ít người ở vùng cao, vùng đặc biệt khó khăn
- Sinh viên mồ côi cả cha lẫn me và không nơi nương tưa
- Sinh viên là người tàn tật và gặp khó khắn về kinh tế
- Sinh viên có hoàn cảnh đặc biết khó khăn về kinh tế và vượt khó học tập

3. Hỗ trợ chi phí học tập

Các đối tượng được nhận Hỗ trợ chi phí học tập

- Sinh viên là người dân tộc thiểu số, đồng thời thỏa mãn 2 tiêu chí: Thuộc hộ nghèo/hộ cận nghèo theo quy định của Chính phủ và Thi đỗ vào Trường Đại học Công nghệ.
- Sinh viên là người dân tộc thiểu số rất ít người.

Phòng 104-E3, 144 Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội

Email: ctsv_dhcn@vnu.edu.vn

DT: 02437548864

